TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** TỈNH NINH BÌNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 137 /2019/HS-ST Ngày: 08 - 11 - 2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Bình và bà Hoàng Thị Kim Phượng.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Xuân Trường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 133/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Anh Đ sinh năm 1992 tại Ninh Bình; Nơi cư trú: Số nhà H, đường NGT, phố HT, phường NB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Thanh H và bà Đoàn Thị T Hà; Vợ: Phạm Thị T và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/3/2019 đến ngày 26/3/2019 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. "Có mặt".

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Anh Đ:* Ông Đinh Trần C - Luật sư Văn phòng luật sư số 12 thuộc đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình. "Có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Bùi Như N sinh năm 1994; Nơi cư trú: Số nhà C, ngách M, đường HD, phố TSM, phường TB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. "Vắng mặt".

- *Người làm chứng*: Anh Đoàn Mạnh H, anh Phạm Viết Đ, chị Đoàn Thị Thu H. "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Anh Đ và Bùi Như N sinh năm 1994 trú tại phố TSM, phường TB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình là bạn bè quen biết với nhau và đều là người nghiện ma túy. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/3/2019, do có ý định mua ma túy về để rủ các bạn nghiện khác cùng sử dụng nên N sử dụng số điện thoại 0947.581.135 gọi điện thoại vào số 0917.855.134 của Đ hỏi mua 20 gam ma túy đá, 05 viên thuốc lắc và nửa chỉ ma túy ke. Đ đồng ý rồi sử dụng số điện thoại 035.5535.643 gọi cho một người tên là M nhà ở Nam Định hỏi mua số ma túy trên, M nói 20 gam ma túy đá có giá 12.000.000 đồng, 05 viên thuốc lắc có giá 1.650.000 đồng, nửa chỉ ke có giá 1.750.000 đồng, tổng số tiền là 15.400.000 đồng. Đ nói mình không có tiền nhưng có người đang hỏi mua số ma túy trên thì M nói Đ bán hộ ma túy, M sẽ cho Đ số tiền 900.000 đồng, Đ đồng ý rồi gọi điện thoại cho N nói giá tiền số ma túy mà N hỏi mua là 15.400.000 đồng, N đồng ý. Lúc này Đ đang ở thành phố Tam Điệp nên thuê xe ôtô taxi hãng SH biển kiểm soát 35A - 064.19 do anh Đoàn Mạnh H sinh năm 1985 trú tại số nhà S tổ T phường NS, thành phố Tam Điệp chở Đ đến thành phố Ninh Bình. Khi đến thành phố Ninh Bình, Đ gọi điện thoại cho M hỏi ở đâu để Đ đến lấy ma túy thì M hẹn Đ đến khu vực Hang múa thuộc xã NX, huyện HL, tỉnh Ninh Bình. Đến nơi Đ xuống xe gặp M. M đưa cho Đ 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, M nói "*đủ rồi đấy, đưa cho khách đi*" và bảo Đ đi từ từ, còn M sẽ đi xe mô tô phía sau theo xe taxi của Đ để khi Đ bán được ma túy sẽ đưa tiền cho M. Đ cầm bao thuốc lá mở ra xem thấy có đủ số ma túy mà N hỏi mua nên cầm số ma túy này quay lại xe taxi rồi gọi điện thoại cho N hẹn đến khu vực cầu Núi Lớ đường TA thuộc thôn T, xã NN, thành phố Ninh Bình để trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, anh H lái xe taxi chở Đ đi đến địa điểm hẹn với N, đến nơi Đ bỏ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Marlboro bên trong có 02 điếu thuốc lá ở hốc để đồ bên phải xe taxi rồi cầm bao thuốc lá đựng ma túy xuống xe đi bộ đến cầu Núi

Lớ cất giấu ở gờ thành cầu rồi đứng cách đó khoảng 3m để chờ N đến. Sau khi nghe điện thoại của Đ, khoảng 10 phút sau N thuê xe ô tô taxi đi đến. Do N không có đủ số tiền 15.400.000 đồng nên mục đích đến để gặp Đ nói thông cảm và hẹn hôm sau sẽ lấy ma túy. Khi N gặp Đ thì Đ chỉ cho N bao thuốc lá ở gờ thành cầu và nói *"hàng ở bên trong bao thuốc lá, có đủ hết rồi"*. N chưa kịp nói chuyện gì thì bị Tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Ninh Bình phối hợp với công an xã NN làm nhiệm vụ phát hiện có biểu hiện nghi vấn, yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác phát hiện, thu giữ tại vị trí gờ thành cầu Núi Lớ cú 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, mở ra bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 5x7 cm bên trong có chứa 05 viên nén màu xanh, 01 túi nilon màu trắng kích thước 2 x 2 cm chứa chất tinh thể màu trắng; 04 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 3x6 cm, bên trong mỗi túi đều chứa tinh thể màu trắng. Tổ công tác tiến hành niêm phong số ma túy trên vào phong bì thư theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn thu giữ trên người Đ số tiền 160.000 đồng; 03 điện thoại di động gồm 01 chiếc nhãn hiệu Nokia lắp sim số 035.5535.643, 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 5 lắp sim số 0917.855.134 và 01 chiếc Iphone 6 không lắp sim; 01 bao thuốc lá Marlboro bên trong có 02 điếu thuốc lá được để trên xe ô tô taxi biển kiểm soát 35A - 064.19. Thu giữ trên người N số tiền 450.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo bên trong lắp sim số 0947.581.135. Tổ công tác đã niêm phong số vật chứng, đồ vật, tài sản trên theo quy định rồi đưa Đ, N cùng tang vật, mời người chứng kiến về trụ sở Công an thành phố Ninh Bình làm việc. Tại cơ quan điều tra, Phạm Anh Đ xin đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tiến hành cân xác định trọng lượng các chất thu giữ của Phạm Anh Đ. Kết quả: 05 viên nén màu xanh trong túi nilon màu trắng có kích thước 5x7 cm có khối lượng là 1,990 gam ký hiệu M1; chất dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng kích thước khoảng 2x2 cm có khối lượng là 0,392 gam, ký hiệu M2; chất dạng tinh thể màu trắng trong 04 túi nilon màu trắng kích thước 3x6 cm: túi thứ nhất có khối lượng là 4,925 gam ký hiệu M3, túi thứ hai có khối lượng là 4,905 gam ký hiệu M4, túi thứ ba có khối lượng là 4,880 gam ký hiệu M5, túi thứ tư có khối lượng là 4,925 gam ký hiệu M6. Gửi các mẫu M1, M2, M3, M4, M5, M6 giám định để xác định loại ma túy và khối lượng chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 121 ngày 23/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận " Mẫu gồm 05 viên nén màu xanh gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 1,9928 gam là ma túy, loại MDMA. MDMA là

chất ma túy có số thứ tự 27 thuộc bảng Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng 0,3866 gam, là ma túy, loại Ketamine. Ketamine là chất ma túy có số thứ tự 35, thuộc bảng Danh mục III, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu từ M3 đến M6 có khối lượng: M3 là 4,8968 gam, M4 là 4,8903 gam, M5 là 4,8701 gam, M6 là 4,9145 gam. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu từ M3 đến M6 có tổng khối lượng là 19,5717 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ". Như vậy tổng khối lượng MDMA và Methamphetamine thu giữ của Phạm Anh Đ là 21,5645 gam, khối lượng Ketamine thu giữa của Phạm Anh Đ là 0,3866 gam. Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm có mẫu 01 viên nén màu xanh và chất bột màu xanh được nghiền ra từ các viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 1,2132 gam là ma túy, loại MDMA. Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng 0,2508 gam là ma túy, loại Ketamine. Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M3 có khối lượng 4,6885 gam; M4 có khối lượng 4,6388 gam; M5 có khối lượng 4,6069 gam; M6 có khối lượng 4,7462 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong một phong bì thư theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định năm 2007 và năm 2011 Phạm Anh Đ đã điều trị bệnh tâm thần tại Bệnh viện tâm thần trung ương I. Ngày 26/4/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 98 trưng cầu Viện pháp y tâm thần trung ương để giám định trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và hiện tại bị can Phạm Anh Đ có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi không. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 279 ngày 13/8/2019 của viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: "Bị can Phạm Anh Đ tiền sử có bệnh rối loạn phân liệt cảm xúc loại hưng cảm đã điều trị ổn định. Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Phạm Anh Đ có biểu hiện hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.2. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi."

Tại bản cáo trạng số 136/CT-VKS ngày 08/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Phạm Anh Đ ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo điểm i, p khoản 2, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Anh Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i, p khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Anh Đ từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 20/3/2019.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín mẫu vật hoàn trả; 01 phong bì dán kín vỏ túi đựng ma túy ban đầu; 01 phong bì dán kín vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 phong bì dán kín vỏ bao thuốc lá Marlboro thu giữ của Phạm Anh Đ .

- Trả lại cho Phạm Anh Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 và số tiền 160.000 đồng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của mình; Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, theo quy định của pháp luật bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. Song bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; Phạm tội lần đầu; Việc bị cáo bán ma túy cho Bùi Như N là do N đặt vấn đề trước; Tại cơ quan điều tra bị cáo đã viết đơn xin đầu thú; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Trước khi phạm tội và trong quá trình tạm giam giải quyết vụ án, bị cáo đã tích cực hợp tác với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình (PC04) phá nhiều chuyên án về phòng chống ma túy trên địa bàn tỉnh Ninh Bình được Phó thủ trưởng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình xác nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy đinh tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất cả khung hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo Phạm Anh Đ khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/3/2019, Bùi Như N là bạn của bị cáo gọi điện thoại cho bị cáo hỏi mua 20 gam ma túy đá, 05 viên thuốc lắc và nửa chỉ ma túy ke. Bị cáo đồng ý rồi sử dụng điện thoại gọi cho một người tên là M nhà ở Nam Định hỏi mua số ma túy trên, M nói tổng số tiền là 15.400.000 đồng. Đ nói với M là Đ không có tiền nhưng có người đang hỏi mua số ma túy trên thì M nói Đ bán hộ ma túy, M sẽ cho Đ số tiền 900.000 đồng, Đ đồng ý rồi gọi điện thoại cho N nói giá tiền số ma túy mà N hỏi mua là 15.400.000 đồng, N đồng ý. Đ gọi điện thoại cho M để Đ đến lấy ma túy. M và Đ đến khu vực Hang múa thuộc xã NX, huyện HL, tỉnh Ninh Bình M đưa cho Đ 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có ma túy rồi gọi điện thoại cho N đến khu vực cầu Núi Lớ đường TA thuộc thôn T, xã NN, thành phố Ninh Bình để trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đi đến địa điểm hẹn với N, Đ cầm bao thuốc lá đựng ma túy đến cầu Núi Lớ cất giấu ở gờ thành cầu rồi đứng cách đó khoảng 3m để chờ N đến. khoảng 10 phút sau N đến. Khi N và Đ chưa kịp giao dịch thì bị Công an kiểm tra Đ đã tự giác khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Phù hợp với lời khai của người liên quan; Lời khai người làm chứng, số vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên toà.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/3/2019 tại khu vực cầu Núi Lớ trên đường TA , thuộc thôn T, xã NN, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, Phạm Anh Đ có hành vi cất giấu 05 viên ma túy loại MDMA có khối lượng 1,9928 gam; 19,5717 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,3866 gam ma túy loại Ketamine mục đích để bán cho Bùi Như N bị tổ công tác Công an thành phố Ninh Bình phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những đã xâm phạm trực tiếp tới sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý mà còn gây mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo khai biết rõ tác hại của ma tuý và sự nghiêm trị của pháp luật đối với những hành vi trái phép liên quan đến ma tuý nhưng vẫn cố tình vi phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Ngoài tình tiết tăng nặng định khung trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào khác.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình; Trước khi phạm tội và trong quá trình tạm giam giải quyết vụ án, bị cáo đã tích cực hợp tác với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình (PC04) phá nhiều chuyên án về phòng chống ma túy trên địa bàn tỉnh Ninh Bình được Phó thủ trưởng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình xác nhận. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và giúp bị cáo từ bỏ ma tuý, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt nên áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bản thân là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo chưa có thu lợi gì, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc ma túy, Phạm Anh Đ khai mua của một người đàn ông tên M nhà ở tỉnh Nam Định nhưng không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể, không lưu số điện thoại của M. Ngày 20/3/2019 Đ sử dụng số điện thoại 0355.535.643 để liên lạc với M. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Lệnh thu giữ điện tín của số điện thoại 0355.535.643 vào ngày 20/3/2019. Cơ quan điều tra đã cho Đ xem kết quả thu giữ điện tín nhưng Đ khai nhận do Đ không lưu số điện thoại và M thường xuyên thay đổi số điện thoại nên Đ không xác định được ngày 20/3/2019 M sử dụng số điện thoại nào để liên lạc với Đ nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

Đối với Bùi Như N là người đã hỏi mua ma túy của Đ và hẹn nhau đến khu vực cầu Núi Lớ trên đường TA , thuộc thôn T, xã NN, thành phố Ninh Bình để trao đổi mua bán ma túy. Do N không có đủ số tiền 15.400.000 đồng nên mục đích đến để gặp Đ nói thông cảm và hẹn hôm sau sẽ lấy ma túy thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Ninh Bình phát hiện bắt giữ. Hành vi của N chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với Bùi Như N.

Đối với anh Đoàn Mạnh H là người lái xe taxi chở Đ đi trao đổi mua bán ma túy, quá trình điều tra xác định anh H không biết việc Đ thuê xe để đi trao đổi mua bán ma túy nên không vi phạm.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của Bùi Như N sử dụng vào việc liên lạc trao đổi mua bán ma túy, quá trình điều tra xác định đây là điện thoại của anh Phạm Văn T sinh năm 1992, trú tại phố TSM, phường TB, thành phố Ninh Bình. Ngày 18/3/2019 anh T cho N mượn chiếc điện thoại này để liên lạc vì điện thoại của N bị hỏng, anh T không biết N sử dụng điện thoại để mua bán ma túy nên không vi phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại chiếc điện thoại này cho anh T là chủ sở hữu là có căn cứ, đúng quy định.

Đối với số tiền 450.000 đồng thu giữ của Bùi Như N, quá trình điều tra xác định đây là tiền do N lao động mà có, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại cho N là có căn cứ, đúng quy định.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 và số tiền 160.000 đồng thu giữ của Phạm Anh Đ không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Phạm Anh Đ.

01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Marlboro, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long thu của Phạm Anh Đ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Số ma túy cơ quan giám định hoàn lại là vật cấm lưu hành cùng vỏ bao gói, niêm phong ban đầu cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 điện thoại Iphone 5 thu giữ của Đ, Đ sử dụng 02 chiếc điện thoại này vào việc liên lạc trao đổi mua bán ma túy nên phải tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[6] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i, p khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Anh Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Anh Đ 06 (Sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 20/03/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín mẫu vật hoàn trả; 01 phong bì dán kín vỏ túi đựng ma túy ban đầu; 01 phong bì dán kín vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 phong bì dán kín vỏ bao thuốc lỏ Marlboro thu giữ của Phạm Anh Đ

- Trả lại cho Phạm Anh Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 và số tiền 160.000 (Một trăm sáu mươi nghìn) đồng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình và ủy nhiệm chi lập ngày 11/10/2019).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc Phạm Anh Đ phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (08/11/2019); người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

- TAND tỉnhNinh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Binh;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- CA TP Ninh Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS TP. Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HS.

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hiền